TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 96/2019/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 19 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2019/TLST/HNGĐ ngày 11/9/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Hợp N, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Hợp N, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Các điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân**:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung**:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N thống nhất có 01 con chung là:

- Nguyễn Long N, sinh ngày 22/4/2015

Hai bên thống nhất: anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Long N, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N.

Chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản và công nợ:*** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N thống nhất: Chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn. Chị H chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ theo biên lai số AA/2018/0006297 ngày 10/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Trả lại cho chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
Thẩm phán

Lê Văn Quân